BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2019/TT-BVHTTDL	
DỰ THẢO	*Hà Nội, ngày tháng năm 2019*

THÔNG TƯ
Quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của văn hóa, thể thao và du lịch.

2. Thông tư này không điều chỉnh:

a) Chế độ báo cáo thống kê thông tin văn hóa, thể thao, du lịch theo quy định của pháp luật về thống kê;

b) Chế độ báo cáo nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước có liên quan đến lĩnh vực công tác của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Chế độ báo cáo mật.

3. Các nội dung có liên quan đến việc thực hiện chế độ báo cáo công tác ngành văn hóa, thể thao và du lịch không quy định tại Thông tư này thì được thực hiện theo quy định liên quan tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi là Nghị định số 09/2019/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch có liên quan đến việc thực hiện các chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Các hội, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Các loại chế độ báo cáo

1. Chế độ báo cáo định kỳ: Là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin tổng hợp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bao gồm: báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thực hiện lặp lại nhiều lần theo một chu kỳ xác định trong thời gian kéo dài.

2. Chế độ báo cáo đột xuất: Là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin về vấn đề phát sinh bất thường theo yêu cầu của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Chế độ báo cáo đột xuất được ban hành tại văn bản hành chính

3. Báo cáo chuyên đề: Là báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin có tính chuyên sâu về một chủ đề nào đó và phải thực hiện một hoặc nhiều lần trong khoảng thời gian nhất định. Báo cáo chuyên đề được ban hành bằng văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính.

Điều 4. Nguyên tắc báo cáo

1. Việc báo cáo phải đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời.

2. Việc báo cáo phải theo đúng quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao và du lịch và hướng dẫn tại Thông tư này.

3. Người ký báo cáo phải đảm bảo theo đúng thẩm quyền, phù hợp với từng loại báo cáo và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan báo cáo.

Điều 5. Nội dung chế độ báo cáo

Nội dung chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, bao gồm các thành phần sau:

1. Tên báo cáo;

2. Nội dung yêu cầu báo cáo;

3. Đối tượng thực hiện báo cáo;

4. Cơ quan nhận báo cáo;

5. Phương thức gửi, nhận báo cáo;

6. Thời hạn gửi báo cáo;

7. Tần suất thực hiện báo cáo;

8. Thời gian chốt số liệu báo cáo;

9. Mẫu đề cương báo cáo;

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

10. Biểu mẫu số liệu báo cáo;

11. Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo.

Điều 6. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề

1. Thẩm quyền ban hành, nội dung và các yêu cầu đối với việc ban hành chế độ báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 9 và 10 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

2. Thời gian chốt số liệu, thời hạn gửi báo cáo đối với báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề được thực hiện theo yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 7. Tên các loại báo cáo định kỳ

1. Báo cáo trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước theo Phụ lục I, Thông tư này.

2. Báo cáo của tổ chức, cá nhân gửi cơ quan hành chính nhà nước theo Phụ lục II, Thông tư này.

Điều 8. Nội dung yêu cầu báo cáo

1. Tổng hợp tình hình, đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ trong từng lĩnh vực công tác ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ; chỉ ra ưu điểm, nhược điểm và phân tích nguyên nhân.

3. Dự kiến kế hoạch, nhiệm vụ công tác tháng, quý, 6 tháng cuối năm, năm tiếp theo; giải pháp tổ chức thực hiện, bài học kinh nghiệm và các kiến nghị, đề xuất với các cấp có thẩm quyền (nếu có).

Điều 9. Đối tượng thực hiện báo cáo

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch có liên quan đến việc thực hiện các chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Các hội, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 10. Cơ quan nhận báo cáo

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (số 51 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội) và các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 11. Hình thức, phương thức gửi báo cáo

1. Hình thức gửi báo cáo

Căn cứ điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị để lựa chọn một trong các hình thức sau đây gửi báo báo đến đơn vị nhận báo cáo:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

a) Báo cáo bằng văn bản giấy, có chữ ký, họ và tên của lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, đóng dấu theo quy định và gửi bản điện tử;

b) Báo cáo bằng văn bản điện tử, có sử dụng chữ ký số của lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Phương thức gửi, nhận báo cáo

Báo cáo được gửi tới nơi nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau:

a) Gửi trực tiếp;

b) Gửi qua dịch vụ bưu chính;

c) Gửi qua fax;

d) Gửi qua hệ thống thư điện tử;

đ) Gửi qua hệ thống phần mềm báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

e) Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thời hạn gửi báo cáo

1. Báo cáo tháng: Trước ngày 18 của tháng báo cáo.

2. Báo cáo quý: Trước ngày 18 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo;

3. Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 18 tháng 6 của năm báo cáo;

4. Báo cáo năm: Trước ngày 18 tháng 12 của năm báo cáo.

Điều 13. Tần suất thực hiện báo cáo

1. Báo cáo tháng: 01 lần/01 tháng.

2. Báo cáo quý: 01 lần /01 quý.

3. Báo cáo 6 tháng: 01 lần/năm.

4. Báo cáo năm: 01 lần/năm.

Điều 14. Thời gian chốt số liệu báo cáo

1. Báo cáo hàng tháng: Tính từ ngày 15 tháng trước đến ngày 14 của tháng thuộc kỳ báo cáo.

2. Báo cáo hàng quý: Tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối quý thuộc kỳ báo cáo.

3. Báo cáo 6 tháng: Thời gian chốt số liệu 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo. Thời gian chốt số liệu 6 tháng cuối năm được tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 15 tháng 12 của kỳ báo cáo;

4. Báo cáo năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Điều 15. Mẫu đề cương, biểu mẫu số liệu báo cáo

Mẫu đề cương các báo cáo và các biểu mẫu số liệu kèm theo (nếu có) theo các Phụ lục I và II, Thông tư này.

Điều 16. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chế độ báo cáo

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chế độ báo cáo; xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, địa phương để thực hiện báo cáo điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổng hợp, chia sẻ thông tin báo cáo và tiết kiệm về thời gian, chi phí cho các đối tượng thực hiện báo cáo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.

2. Các chế độ báo cáo do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch có liên quan đến việc thực hiện các chế độ báo cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các hội, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan liên quan:

a) Xử lý, tổng hợp thông tin, báo cáo của các cơ quan, đơn vị theo nội dung quy định tại Thông tư này;

b) Xây dựng, quản lý Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo lộ trình, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ;

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện Thông tư.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ; Cơ sở Dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng TTĐT Bộ VHTTDL;
- Bộ trưởng; các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Sở VHTTDL/VHTTTTDL/VHTT/DL các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VP (TH).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thiện

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I
BÁO CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

(Ban hành theo Thông tư số: /2019/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Stt	Tên Báo cáo	Đề cương báo cáo	Biểu số liệu	Thời hạn gửi báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo
Mẫu số 01	Báo cáo công tác văn hóa, thể thao và du lịch tháng	x		Trước ngày 18 của tháng báo cáo	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT - Sở DL	Bộ VHTTDL (Văn phòng Bộ)
Mẫu số 02	Báo cáo công tác văn hóa, thể thao và du lịch quý	x		Trước ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT - Sở DL	Bộ VHTTDL (Văn phòng Bộ)
Mẫu số 03	Báo cáo công tác văn hóa, thể thao và du lịch 6 tháng	x		Trước ngày 18/6	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT - Sở DL	Bộ VHTTDL (Văn phòng Bộ)
Mẫu số 04	Báo cáo công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm	x		Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Văn phòng Bộ)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

					- Sở DL	
Mẫu số 05A	Báo cáo tình hình hoạt động của thư viện và văn hóa đọc năm *(Áp dụng đối với thư viện công cộng)*	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Vụ Thư viện)
Mẫu số 05B	Báo cáo tình hình hoạt động của thư viện và văn hóa đọc năm *(Áp dụng đối với thư viện trường học)*	x	x	Trước ngày 18/12	- Thư viện các trường học	Bộ VHTTDL (Vụ Thư viện)
Mẫu số 06	Báo cáo kết quả thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Cục Văn hóa cơ sở)
Mẫu số 07	Báo cáo kết quả hoạt động quảng cáo năm	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Cục Văn hóa cơ sở)
Mẫu số 08	Báo cáo hoạt động phổ biến phim năm	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Cục Điện ảnh)
Mẫu số 09	Báo cáo công tác phòng, chống bạo lực gia đình năm	x		Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Vụ Gia đình)
Mẫu số 10	Báo cáo công tác hoạt động nghệ thuật biểu diễn năm	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Bộ VHTTDL (Cục Nghệ thuật biểu diễn)
Mẫu số 11	Báo cáo hoạt động của các bảo tàng, di tích năm của các Bộ, ngành	x		Trước ngày 18/12	Bảo tàng, di tích các Bộ, ngành	Bộ VHTTDL (Cục Di sản văn hóa)
Mẫu số 12	Báo cáo thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công	x		Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL	Bộ VHTTDL

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

	nghiệp văn hóa Việt Nam và việc thực thi pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan				- Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	(Cục Bản quyền tác giả)
Mẫu số 13	Báo cáo công tác thể dục thể thao năm	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở VHTT	Tổng cục Thể dục thể thao
Mẫu số 14	Báo cáo tình hình du lịch năm	x	x	Trước ngày 18/12	- Sở VHTTDL - Sở VHTTTTDL - Sở DL	Tổng cục Du lịch

Ghi chú:

- VHTTDL: Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- VHTTTTDL: Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch
- VHTT: Văn hóa và Thể thao
- DL: Du lịch

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 01

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL…..

Số:... /BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày… tháng… năm…

BÁO CÁO
Công tác văn hóa, thể thao và du lịch tháng…./…[1]

Kỳ báo cáo: tháng…./ năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn phòng Bộ)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế

Kết quả tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể về văn hóa, thể thao và du lịch, các mặt hoạt động có liên quan khác.

2. Lĩnh vực văn hóa, gia đình

- Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa
- Xây dựng văn hóa cơ sở và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"
- Văn hóa dân tộc
- Thư viện
- Điện ảnh
- Nghệ thuật biểu diễn
- Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm
- Bản quyền tác giả và phát triển công nghiệp văn hóa
- Quản lý nhà nước về gia đình

3. Lĩnh vực Thể dục thể thao

- Thể dục, thể thao quần chúng
- Thể thao thành tích cao

** Ghi chú: Riêng đối với báo cáo tháng 4 hằng năm thì bổ sung số liệu: Tổng số xã (phường), quận (huyện), thị trấn tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức*

[1] Căn cứ theo chức năng nhệm vụ của cơ quan/đơn vị để ghi tên báo cáo thuộc lĩnh vực nào: Ví dụ: công tác văn hóa và thể thao; công tác du lịch…

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

khỏe toàn dân; Tổng số người tham gia ngày Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.

4. Lĩnh vực du lịch

- Quy hoạch, đầu tư du lịch
- Quản lý hoạt động lữ hành
- Quản lý cơ sở lưu trú du lịch
- Xúc tiến, quảng bá và thông tin du lịch

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Phần này tóm lược khoảng 1 trang A4 và gồm 2 nội dung sau:

1. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch
2. Khó khăn, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG.../NĂM...

1. Nhiệm vụ chung

2. Về văn hóa, gia đình

3. Về thể dục, thể thao

3. Về du lịch

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các kiến nghị cần tập hợp theo các nhóm về: cơ chế, chính sách; các lĩnh vực hoạt động VHTTDL; đề xuất hỗ trợ các đề án, dự án...

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- Đây là các nội dung chính cần báo cáo để Bộ VHTTDL nắm được tình hình hoạt động của địa phương trong tháng, tuỳ tình hình hoạt động các Sở VHTTDL/SVHTTTT/SVHTT/SDL có thể bổ sung thêm các nội dung khác trong báo cáo.
- Các bảng số liệu có thể đưa thành hệ thống phụ lục kèm theo của Báo cáo

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 02

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL…..

Số:... /BC-SVHTTDL/VHTTTTDL/VHTT/DL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày… tháng… năm…

BÁO CÁO
Công tác văn hóa, thể thao và du lịch qúy…./năm…[2]

Kỳ báo cáo: tháng…./ năm…
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn phòng Bộ)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

2. Công tác tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế

Kết quả tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể về văn hóa, thể thao và du lịch, các mặt hoạt động có liên quan khác.

2. Lĩnh vực văn hóa, gia đình

- Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa

- Xây dựng văn hóa cơ sở và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"

- Văn hóa dân tộc

- Thư viện

- Điện ảnh

- Nghệ thuật biểu diễn

- Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

- Bản quyền tác giả và phát triển công nghiệp văn hóa

- Quản lý nhà nước về gia đình

3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

- Thể dục, thể thao quần chúng:

- Thể thao thành tích cao:

5. Lĩnh vực du lịch

- Quy hoạch, đầu tư du lịch:

[2] Căn cứ theo chức năng nhệm vụ của cơ quan/đơn vị để ghi tên báo cáo thuộc lĩnh vực nào: Ví dụ: công tác văn hóa và thể thao; công tác du lịch…

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Quản lý hoạt động lữ hành:

- Quản lý cơ sở lưu trú du lịch:

- Xúc tiến, quảng bá và thông tin du lịch:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Phần này tóm lược khoảng 1 trang A4 và gồm 2 nội dung sau:

3. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch

4. Khó khăn, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ.../NĂM...

1. Nhiệm vụ chung

2. Về văn hóa, gia đình

3. Về thể dục, thể thao

3. Về du lịch

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các kiến nghị cần tập hợp theo các nhóm về: cơ chế, chính sách; các lĩnh vực hoạt động VHTTDL; đề xuất hỗ trợ các đề án, dự án...

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- Đây là các nội dung chính cần báo cáo để Bộ VHTTDL nắm được tình hình hoạt động của địa phương, tuỳ tình hình hoạt động các Sở VHTTDL/SVHTTTT/SVHTT/SDL có thể bổ sung thêm các nội dung khác trong báo cáo.
- Các bảng số liệu có thể đưa thành hệ thống phụ lục kèm theo của Báo cáo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 03

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL…..

Số:... /BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày… tháng… năm…

BÁO CÁO
Công tác văn hóa, thể thao và du lịch sáu tháng đầu năm…[3]

Kỳ báo cáo: Sáu tháng đầu năm…
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn phòng Bộ)

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

3. Công tác tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế

Kết quả tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể về văn hóa, thể thao và du lich, các mặt hoạt động có liên quan khác.

2. Lĩnh vực văn hóa, gia đình

- Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa
- Xây dựng văn hóa cơ sở và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"
- Văn hóa dân tộc
- Thư viện
- Điện ảnh
- Nghệ thuật biểu diễn
- Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm
- Bản quyền tác giả và phát triển công nghiệp văn hóa
- Quản lý nhà nước về gia đình

3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

- Thể dục, thể thao quần chúng:
- Thể thao thành tích cao:

6. Lĩnh vực du lịch

[3] Căn cứ theo chức năng nhệm vụ của cơ quan/đơn vị để ghi tên báo cáo thuộc lĩnh vực nào: Ví dụ: công tác văn hóa và thể thao; công tác du lịch…

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Quy hoạch, đầu tư du lịch:

- Quản lý hoạt động lữ hành:

- Quản lý cơ sở lưu trú du lịch:

- Xúc tiến, quảng bá và thông tin du lịch:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Phần này tóm lược khoảng 1 trang A4 và gồm 2 nội dung sau:

5. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch

6. Khó khăn, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SÁU THÁNG CUỐI NĂM...

1. Nhiệm vụ chung

2. Về văn hóa, gia đình

3. Về thể dục, thể thao

3. Về du lịch

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các kiến nghị cần tập hợp theo các nhóm về: cơ chế, chính sách; các lĩnh vực hoạt động VHTTDL; đề xuất hỗ trợ các đề án, dự án...

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- Đây là các nội dung chính cần báo cáo để Bộ VHTTDL nắm được tình hình hoạt động của địa phương, tuỳ tình hình hoạt động các Sở VHTTDL/SVHTTTT/SVHTT/SDL có thể bổ sung thêm các nội dung khác trong báo cáo.
- Các bảng số liệu có thể đưa thành hệ thống phụ lục kèm theo của Báo cáo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 04

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL…..

Số:... /BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT/SDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày… tháng… năm…

BÁO CÁO
Công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm…[4]

Kỳ báo cáo: năm…
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn phòng Bộ)

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

4. Công tác tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế

Kết quả tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể về văn hóa, thể thao và du lịch, các mặt hoạt động có liên quan khác.

2. Lĩnh vực văn hóa, gia đình

- Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa
- Xây dựng văn hóa cơ sở và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"
- Văn hóa dân tộc
- Thư viện
- Điện ảnh
- Nghệ thuật biểu diễn
- Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm
- Bản quyền tác giả và phát triển công nghiệp văn hóa
- Quản lý nhà nước về gia đình

3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

- Thể dục, thể thao quần chúng:
- Thể thao thành tích cao:

7. Lĩnh vực du lịch

- Quy hoạch, đầu tư du lịch:

[4] Căn cứ theo chức năng nhệm vụ của cơ quan/đơn vị để ghi tên báo cáo thuộc lĩnh vực nào: Ví dụ: công tác văn hóa và thể thao; công tác du lịch…

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Quản lý hoạt động lữ hành:

- Quản lý cơ sở lưu trú du lịch:

- Xúc tiến, quảng bá và thông tin du lịch:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Phần này tóm lược khoảng 1 trang A4 và gồm 2 nội dung sau:

7. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch

8. Khó khăn, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM...

1. Nhiệm vụ chung

2. Về văn hóa, gia đình

3. Về thể dục, thể thao

3. Về du lịch

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các kiến nghị cần tập hợp theo các nhóm về: cơ chế, chính sách; các lĩnh vực hoạt động VHTTDL; đề xuất hỗ trợ các đề án, dự án...

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- Đây là các nội dung chính cần báo cáo để Bộ VHTTDL nắm được tình hình hoạt động của địa phương trong năm, tuỳ tình hình hoạt động các Sở VHTTDL/SVHTTTDL/SVHTT/SDL có thể bổ sung thêm các nội dung khác trong báo cáo.
- Các bảng số liệu có thể đưa thành hệ thống phụ lục kèm theo của Báo cáo.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 05A

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ:… **SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT TỈNH/THÀNH PHỐ…** ————	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc** ————————
BC…/SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT	*…, Ngày…tháng…năm…*

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động thư viện và văn hóa đọc năm…

(Áp dụng đối với thư viện công cộng)

Kỳ báo cáo: năm

(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Thư viện)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM ...

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM…

1. Công tác quản lý nhà nước

a) Tình hình thực hiện các quy định của nhà nước trong lĩnh vực thư viện

- Các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thư viện.

- Các đề án trong lĩnh vực thư viện.

b) Công tác tham mưu, xây dựng và ban hành các văn bản, đề án, kế hoạch phát triển thư viện ở địa phương của Sở VHTTDL/VHTT

c) Tình hình thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ VHTTDL trong lĩnh vực thư viện

2. Tình hình hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc của hệ thống thư viện công cộng (*Thư viện cấp tỉnh, huyện xã*) phân chia theo từng cấp quản lý, bao gồm các nội dung :

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển văn hóa đọc theo Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng (Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Các hoạt động của thư viện (Bổ sung, tổ chức dịch vụ, phát triển mạng lưới..).

- Hiệu quả hoạt động của thư viện (số thẻ, số lượt phục vụ, số lượt sách, báo phục vụ, số lượt truy cập qua website…) (so sánh với các năm trước).

- Những cách làm hay, mô hình phát triển văn hóa đọc hiệu quả tại các thư viện trên địa bàn.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

3. Tình hình tổ chức và hoạt động của các loại hình thư viện khác trên địa bàn

- Thư viện trường học.

- Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng (số lượng thư viện hiện có trên địa bàn, số lượng thư viện đăng ký thành lập mới trong năm, lượt bạn đọc đến thư viện/01 năm).

- Các loại hình thư viện khác.

4. Nhận xét, đánh giá

a) Những thành tựu đạt được

b) Những khó khăn, hạn chế

- Triển khai, thực hiện văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong lĩnh vực thư viện.

- Các vấn đề khác.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA BỘ VHTTDL TRONG LĨNH VỰC THƯ VIỆN TRONG NĂM

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM…

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

** Ban hành kèm theo Bảng số liệu hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc năm...*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ:…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT TỈNH/THÀNH PHỐ…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc

SỐ LIỆU
HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC NĂM...
(Ban hành theo Báo cáo số:...../BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT ngày...tháng...năm...của Sở VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT tỉnh/thành phố...)

TT	NỘI DUNG THỐNG KÊ		THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG				
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Phòng đọc cơ sở	Ghi chú
1	Số lượng thư viện	Tổng số thư viện hiện có					
		Số thư viện thành lập trong năm					
		Số thư viện cấp huyện trực thuộc UBND					
		Số thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng					
2	Nhân lực thư viện	a) Số lượng cán bộ hiện có					
		b) Chất lượng cán bộ					
		- Số cán bộ trình độ Đại học trở lên					
		- Số cán bộ có trình độ Cao đẳng/thcn					
		- Số cán bộ có trình độ THPT					
		- Số cán bộ đào tạo chuyên ngành thư viện					
		- Số cán bộ đào tạo chuyên ngành khác					
		c) Số lượt cán bộ được đào tạo, tập huấn trong năm					
3	Kinh phí	Tổng kinh phí được cấp:					
		- Chi cho con người					
		- Hoạt động chuyên môn nghiệp vụ:					
		+ Bổ sung vốn tài liệu					
		+ Triển khai dịch vụ thư viện					
		+ Các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ khác					
		Các nội dung chi khác					
		Số thư viện không được cấp kinh phí					
4	Vốn tài liệu	- Tổng số đầu tài liệu					
		- Tổng số bản sách hiện có trong thư viện					
		- Tổng số bản sách trong kho luân chuyển					
		- Số đầu tài liệu điện tử					
		- Tổng số đầu báo tạp chí					
		- Tổng số sách bổ sung trong năm					
		- Tổng số sách được thanh lọc theo quy định tại Thông tư 21/2012 TT-BVHTTDL của Bộ VHTTDL					

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

5	**Công tác phục vụ bạn đọc**	a) Thẻ bạn đọc:					
		- Tổng số thẻ thư viện hiện có					
		+ Số thẻ thư viện gia hạn trong năm					
		+ Số thẻ thư viện được cấp mới trong năm					
		+ Số thẻ thư viện là thiếu nhi					
		b) Tổng lượt bạn đọc được thư viện phục vụ					
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ tại thư viện					
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ lưu động					
		+ Lượt bạn đọc được phục vụ thông qua mạng internet					
		c) Lượt sách báo phục vụ của thư viện:					
		- Tổng lượt sách báo phục vụ tại Thư viện					
		- Tổng lượt sách báo phục vụ lưu động					
		- Tổng lượt tài liệu điện tử phục vụ					
		d) Lượt sách báo luân chuyển					
		- Số lần luân chuyển sách, báo					
		- Tổng số điểm luân tiếp nhận sách, báo luân chuyển					

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 05B

CƠ QUAN CHỦ QUẢN… **THƯ VIỆN…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**
Số : …/BC-…	*…, Ngày…tháng…năm…*

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của thư viện và văn hóa đọc năm…

(Áp dụng đối với thư viện trường đại học và thư viện chuyên ngành đa ngành)

Kỳ báo cáo: năm

(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Thư viện)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

2.1. Tình hình thực hiện các quy định của nhà nước về thư viện

- Các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thư viện

- Các đề án trong lĩnh vực thư viện

2.2. Tình hình hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc của thư viện

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phát triển văn hóa đọc theo Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng (Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của thư viện

+ Xây dựng vốn tài liệu

+ Xử lý tài liệu;

+ Triển khai các dịch vụ trong thư viện và chất lượng dịch vụ thư viện

+ Truyền thông vận động (tổ chức các sự kiện văn hóa trong thư viện phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước)

- Công tác phát triển mạng lưới thư viện

- Hiệu quả hoạt động của thư viện (số thẻ, số lượt phục vụ, số lượt sách, báo phục vụ, số lượt truy cập…) (so sánh với các năm trước).

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.3. Nhận xét, đánh giá

a) Thành tựu đạt được

b) Khó khăn, hạn chế

- Triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong lĩnh vực thư viện

- Các vấn đề khác

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Nơi nhận :
- Như trên ;
- Lưu : VT,

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(*Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

CƠ QUAN CHỦ QUẢN…
THƯ VIỆN…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU
CÔNG TÁC THƯ VIỆN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC NĂM 2018
(Ban hành theo Báo cáo số:..../BC-... ngày...tháng...năm...của ...)

STT	CÁC CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ LIỆU THỰC TRẠNG	ĐƠN VỊ TÍNH	GHI CHÚ
	A	B	1	2	3
I. CÁC NGUỒN LỰC CỦA THƯ VIỆN					
1	**Vốn tài liệu**				
	Tổng số đầu sách	1		đầu sách	
	Tổng số bản sách	2		bản sách	
	Báo tạp chí (đầu báo)	3		đầu báo	
	Tài liệu điện tử/ tài liệu số (đầu tài liệu)	4		đầu tài liệu	
	Các loại tài liệu khác	5		đầu tài liệu	
	Tổng số sách bổ sung trong năm	6		bản sách	
	Bổ sung theo kinh phí được cơ quan chủ quản cấp hàng năm	7		bản sách	
	Bổ sung từ các nguồn khác	8		bản sách	
2	**Tổng số nhân lực thư viện**	9			
3	**Tổng kinh phí được cấp trong năm**	10			
4	**Ứng dụng Công nghệ thông tin**	11			
	Số lượng máy tính hiện có	12		chiếc	
	Thư viện đã có phần mềm thư viện	13			Ghi tên phần mềm thư viện hiện đang dùng
	Thư viện đã xây dựng thư viện điện tử	14		X	tích dấu (x) nếu có
	Thư viện đã có website			X	tích dấu (x) nếu có
II	**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG**				
1	**Thẻ thư viện**				
	Tổng số thẻ thư viện	15		thẻ	
	Tỷ lệ % đối tượng phục vụ sử dụng thư viện	16		tỷ lệ %	
2	**Lượt sử dụng**				
	Tổng lượt học bạn đọcsử dụng thư viện	17		lượt	
	Tổng lượt sách báo phục vụ	18		lượt	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 06

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ… **SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BC-SVHTTDL/SVHTTDL/SVHTT	*…, ngày … tháng… năm 20…*

Báo cáo Kết quả thực hiện
Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm…
Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch (Cục Văn hóa cơ sở)

Phần thứ Nhất
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA NĂM…

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

2. Công tác chỉ đạo, triển khai phong trào

a, Hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh/thành

b, Hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo

c, Công tác tuyên truyền

d, Việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO

1. Kết quả thực hiện 5 nội dung của Phong trào

1.1. Đoàn kết giúp nhau "xóa đói, giảm nghèo".

1.2.Thực hiện nếp sống văn hóa, kỷ cương pháp luật

1.3. Xây dựng môi trường văn hóa

1.4. Xây dựng các thiết chế văn hóa-thể thao

1.5. Xây dựng tư tưởng chính trị lành mạnh

2. Kết quả thực hiện 7 phong trào

2.1. Phong trào xây dựng "Gia đình văn hóa"

2.2. Mặt trận tham gia vận động nhânh dân xây dựng đời sống văn hóa trong Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2.3. Phong trào xây dựng "làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa", "phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị".

2.4. Phong trào xây dựng "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa".

2.5. Phong trào "Toàn dân rèn luyện thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại"

2.6. Phong trào "học tập, lao động sáng tạo"

2.7. Phong trào xây dựng "người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến".

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHONG TRÀO NĂM…

1. Phương hướng

2. Nhiệm vụ

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Phần thứ Hai
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Tình hình triển khai và thực hiện

1. Quyết định 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020.

2. Quyết định 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020";

3. Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 05/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng 2020".

4. Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030.

5. Quyết định số 2478/QĐ-TTg ngày 30/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án truyền thông về phát triển Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Việc triển khai và thực hiện các tiêu chí về xây dựng, công nhận gia đình văn hóa; thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương; nông thôn mới; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

7. Việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Văn phòng Thường trực, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp.

8. Giải pháp, kiến nghị, đề xuất nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

*** Ghi chú:**

- Kèm theo báo cáo thống kê số liệu thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

+ Các văn bản tham mưu Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND cấp tỉnh.

+ Các văn bản của Ban Chỉ đạo Phong trào cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Báo cáo thống kê số liệu thực hiện
Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"
(Ban hành theo Báo cáo số:.../BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT ngày ...tháng...năm...
của Sở VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT tỉnh/thành...)

Tỉnh, thành phố	Công tác tập huấn				Công tác tuyên truyền						Khen thưởng *(tập thể)*			Kinh phí cấp cho BCĐ			Phong trào TDTT		Tổng số "người tốt, việc tốt được bình xét	Công tác xã hội hóa (kinh phí nhân dân đóng góp) *(Tỷ đồng)*			
	Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp xã								Số người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên	Tỷ lệ trên tổng số dân (%)		Xây dựng quỹ "Xóa đói giảm nghèo"	Xây dựng quỹ "Đền ơn đáp nghĩa"	Xây dựng quỹ "Nhân đạo, từ thiện và hỗ trợ khó khăn"	Xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở
	Số lớp	Số học viên	Số lớp	Số học viên	số cuộc tuyên truyền	Số người tham dự	số cuộc tuyên truyền	Số người tham dự	số cuộc tuyên truyền	Số người tham dự	Cấp xã	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp xã	Cấp huyện	Cấp tỉnh							
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 07

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ… **SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT	*…, ngày … tháng… năm …*

Báo cáo Kết quả thực hiện quảng cáo năm…

Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Văn hóa cơ sở)

1. Văn bản quản lý nhà nước về quảng cáo của địa phương đã ban hành;

2. Quy hoạch quảng cáo của địa phương, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch;

3. Số lượng doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ quảng cáo có trụ sở trên địa bàn; số lượng doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ quảng cáo có chi nhánh, văn phòng đại diện đặt tại địa phương;

4. Số lượng, tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại địa phương;

5. Số lượng hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo (cụ thể đối với từng phương tiện quảng cáo);

6. Các vi phạm về hoạt động quảng cáo và kết quả xử lý vi phạm trên địa bàn;

7. Công tác chấn chỉnh biển hiệu của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn;

8. Trình độ cán bộ quản lý nhà nước về quảng cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Du lịch.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT.	**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

BIỂU MẪU SỐ LIỆU BÁO CÁO LĨNH VỰC QUẢNG CÁO

(Ban hành theo Báo cáo số: /BC-SVHTTDL/VHTTTTDL/SVHTT ngày tháng năm…
của Sở VHTTDL/VHTTTTDL/VHTT tỉnh/thành…)

TT	Tỉnh, thành phố	Số lượng doanh nghiệp quảng cáo		Số văn bản quản lý đã tham mưu, ban hành *(cấp tỉnh)*	Hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo			Số vụ vi phạm đã xử lý	Số tiền xử phạt vi phạm đã thu *(Triệu đồng)*	Quy hoạch quảng cáo				Trình độ cán bộ QLNN về quảng cáo của Sở VHTTDL, Sở VHTT *(Số lượng)*		
		DN trên địa bàn	VPĐD của DN nước ngoài		Trên bảng	Băng rôn	Đoàn người thực hiện			Đã quy hoạch *(Giai đoạn)*	Đang điều chỉnh	Đang quy hoạch	Chưa quy hoạch	Tổng số	Chuyên Ngành Luật	Chuyên ngành khác
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 08

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ… **SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT	*…, ngày … tháng… năm 20…*

Báo cáo
Hoạt động phổ biến phim năm…
Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Cục Điện ảnh

Thực hiện Thông tư số /2019/TT-BVHTTDL quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của Bộ, Sở VHTTDL/VHTT tỉnh/thành…báo cáo các hoạt động phổ biến phim năm... cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NĂM…

1. Đánh giá chung việc thực hiện nhiệm vụ

1.1. Phục vụ nhiệm vụ chính trị

1.2. Phục vụ nhu cầu giải trí, thưởng thức tác phẩm điện ảnh.

2. Kết quả triển khai cụ thể

2.1. Phát hành phim và chiếu bóng

2.2. Chiếu phim lưu động

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Thuận lợi

Các yếu tố thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Các vấn đề hiện đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

2. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục

Nguyên nhân dẫn đến những khó khăn, đề xuất các giải pháp khắc phục trước mắt và lâu dài nhằm triển khai nhiệm vụ hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 20…

Căn cứ kế hoạch của địa phương, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm năm...

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ thực tế triển khai nhiệm vụ và tình hình của địa phương đề xuất các vấn đề cần giải quyết.

(Phiếu điều tra ngành điện ảnh năm…được gửi kèm theo Báo cáo này)

Nơi nhận: - Như trên;	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ…
SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT…

PHIẾU ĐIỀU TRA NGÀNH ĐIỆN ẢNH
(Ban hành theo Báo cáo hoạt động phổ biến phim năm…)

1. Nhân lực hoạt động phổ biến phim:

Số lượng cán bộ, công nhân viên					
Tổng số cán bộ CNV và HĐLĐ	**Trong biên chế**				**Hợp đồng lao động**
	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Công nhân kỹ thuật	

2. Ngân sách nhà nước cấp:

Ngân sách cấp cho đầu tư xây dựng cơ sở vật chất	**Ngân sách cấp cho hoạt động chiếu bóng lưu động**	**Tổng số ngân sách**

3. Số lượng phim được thẩm định để cấp giấy phép phổ biến phim theo phân cấp:

	Phim tài liệu	**Phim khoa học**	**Phim hoạt hình**	**Số phim không được cấp phép**
Phim Việt Nam				
Phim nhập khẩu				

4. Mạng lưới rạp chiếu bóng:

STT	**Tên rạp, cụm rạp**	**Tổng số phòng chiếu**	**Phòng chiếu được trang bị máy chiếu Kỹ thuật số chuẩn 2K**	**Phòng chiếu được trang bị máy chiếu HD** (ghi rõ là được	**Số ghế**

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

				trang bị hay thuê)	
I.	Rạp đang hoạt động chiếu phim				
1					
2					
3					
4					
…					
II.	Rạp không hoạt động				
1					
2					
3					
4					
…					
III.	Rạp đã chuyển đổi mục đích sử dụng				
1					
2					

5. Mạng lưới chiếu bóng lưu động:

Tổng số đội Chiếu bóng lưu động	**Tổng số biên chế**	**Số lượng máy chiếu phim kỹ thuật số HD** (ghi rõ được trang bị hay thuê)	**Số lượng máy chiếu phim video**	**Số lượng ô tô chiếu phim lưu động**

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

6. Kết quả hoạt động chiếu phim năm 2018:

Số lượng đầu phim chiếu trong năm			Buổi chiếu tại Rạp									Buổi chiếu Lưu động					
Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số	Số buổi chiếu			Số lượng người xem			Doanh thu			Số buổi chiếu			Số lượng người xem		
			Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số	Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số	Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số	Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số	Phim Việt Nam	Phim Nước ngoài	Tổng số

7. Danh sách 05 phim Việt Nam và 05 phim nước ngoài có doanh thu cao nhất:

STT	05 PHIM VIỆT NAM CÓ DOANH THU CAO NHẤT	DOANH THU (triệu đồng)
1		
2		
3		
4		
5		

STT	05 PHIM NƯỚC NGOÀI CÓ DOANH THU CAO NHẤT	DOANH THU (triệu đồng)
1		
2		
3		
4		
5		

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 09

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ… **SỞ VHTTDL/SVHTTTDL/SVHTT**…..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SVHTT	*..., ngày…tháng…năm ...*

BÁO CÁO
Công tác phòng chống bạo lực gia đình năm…
Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm)

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Gia đình)

1. Khái quát chung

2. Tình hình xây dựng, ban hành và triển khai các chương trình, Đề án, văn bản về phòng, chống bạo lực gia đình

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình

4. Công tác thu thập thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình *(theo phụ lục quy định tại Thông tư số 07/2017/TT-BVHTTDL).*

5. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình

6. Hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

7. Kinh phí, nhân lực cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

8. Đánh giá tóm tắt kết quả, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp và đề xuất, kiến nghị

9. Nhiệm vụ trọng tâm năm….

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT.	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 10

CƠ QUAN CHỦ QUẢN… **ĐƠN VỊ BÁO CÁO…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BC- …	*Hà Nội, ngày tháng năm*

BÁO CÁO
Công tác hoạt động nghệ thuật biểu diễn năm….
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Cục Nghệ thuật biểu diễn

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

A. Đối với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh/thành phố

1. Thực hiện nhiệm vụ chính trị
2. Công tác quản lý nhà nước

2.1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Đề án

2.2. Hoạt động cấp phép, tiếp nhận biểu diễn

2.3. Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

3. Công tác phát triển sự nghiệp *(trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn)*
4. Số liệu hoạt động nghệ thuật biểu diễn *(kèm theo biểu mẫu)*

B. Đối với các đơn vị nghệ thuật trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thực hiện nhiệm vụ chính trị
2. Công tác phát triển sự nghiệp
3. Công tác xã hội hóa biểu diễn nghệ thuật *(nếu có)*
4. Số liệu hoạt động nghệ thuật biểu diễn *(kèm theo biểu mẫu)*

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch
2. Khó khăn, tồn tại, nguyên nhân
3. Giải pháp

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM...

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nơi nhận: - Như trên - …….. *(để báo cáo)*; - Lưu: VT	**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ tên,đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

CƠ QUAN CHỦ QUẢN…
ĐƠN VỊ BÁO CÁO…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC BÁO CÁO SỐ LIỆU
Số liệu hoạt động nghệ thuật biểu diễn năm….
(Ban hành theo Công văn số.... ngày.... tháng.... năm..... của.....)

TT	Đơn vị	Chương trình, vở diễn mới	Chương trình, vở diễn nâng cao	Tổng số buổi diễn	Trong đó phục vụ:			Lượt người xem *(ước tính)*	Doanh thu *(ước tính)*
					Bán vé thu tiền	Nhiệm vụ chính trị, đối ngoại	Vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo		
1.									
2.									
3.									

Ghi chú: M: Múa C: Ca N: Nhạc V; Vở diễn; CT: Chương trình.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên,đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên
- …….. *(để báo cáo)*;
- Lưu: VT, …...

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 11

BỘ, NGÀNH, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI Ở TRUNG ƯƠNG
BẢO TÀNG/BAN QUẢN LÝ DI TÍCH…

Số: /BC-…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

BÁO CÁO
Hoạt động bảo tàng/di tích năm…
Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Cục Di sản văn hóa

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, KỶ NIỆM CÁC NGÀY LỄ LỚN

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

A. ĐỐI VỚI BẢO TÀNG

1. Về hoạt động nghiên cứu khoa học

Đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án được triển khai.

2. Về hoạt động sưu tầm

- Số lượng tài liệu, hiện vật được sưu tầm (số liệu cụ thể theo từng phương thức sưu tầm).
- Kinh phí mua hiện vật.

3. Hoạt động kiểm kê

- Tổng số tài liệu, hiện vật tính đến thời điểm báo cáo.
- Tổng số tài liệu, hiện vật được kiểm kê khoa học.

4. Hoạt động bảo quản

- Tổng số tài liệu, hiện vật được bảo quản định kỳ.
- Tổng số tài liệu, hiện vật được bảo quản phòng ngừa.
- Tổng số tài liệu, hiện vật được bảo quản trị liệu (nếu có).

5. Hoạt động trưng bày tài liệu hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể

- Trưng bày chuyên đề tại bảo tàng.
- Trưng bày chuyên đề, triển lãm lưu động ở trong và ngoài nước.
- Hoạt động giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể.

6. Hoạt động giáo dục

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Số lượt khách tham quan (khách trong nước…lượt; khách quốc tế…lượt).

- Hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề.

- Xuất bản phẩm.

7. Hoạt động truyền thông

- Giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hóa hoạt động của bảo tàng.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của bảo tàng.

- Xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của bảo tàng ở trong và ngoài nước.

8. Hoạt động dịch vụ của bảo tàng

- Tổ chức dịch vụ ăn, uống, nghỉ ngơi, giải trí và dịch vụ khác.

- Tổ chức phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của bảo tàng.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa, giáo dục, thể thao và du lịch.

- Các hoạt động dịch vụ khác.

9. Nguồn thu từ phí tham quan và hoạt động dịch vụ.

10. Hiện trạng nguồn nhân lực (số lượng, cơ cấu, chất lượng).

11. Hiện trạng cơ sở vật chất kỹ thuật.

12. Việc thực hiện phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp.

B. ĐỐI VỚI BAN QUẢN LÝ DI TÍCH

1. Hoạt động quản lý di tích

- Việc bảo quản, tu bổ phục hồi di tích (dự án, kinh phí);

- Việc quản lý hiện vật thuộc di tích (kiểm kê, tu sửa);

- Việc thực hiện phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp.

2. Hoạt động phát huy giá trị di tích

- Số lượt khách tham quan (khách trong nước…lượt; khách quốc tế…lượt)..

- Nguồn thu từ phí tham quan, hoạt động dịch vụ và các khoản thu khác.

3. Hiện trạng nguồn nhân lực (số lượng, cơ cấu, chất lượng)

4. Hiện trạng di tích và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM…

Nơi nhận:
- Như trên;

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(*Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 12

BỘ, NGÀNH/ UBND TỈNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: /	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	...., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO
Kết quả triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam và việc thực thi pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan
Kỳ báo cáo: năm

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Bản quyền tác giả)

Thực hiện Kế hoạch số ... của ... (*Bộ, ngành/địa phương*) triển khai Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Quyết định số 1755/QĐ-TTg); Kế hoạch số ..... của ..... (*Bộ, ngành/địa phương*) triển khai Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 (gọi tắt là Quyết định số 88/QĐ-TTg); ... (*Bộ, ngành/địa phương*) báo cáo kết quả triển khai hai Quyết định nói trên trong năm 20.... như sau:

A. TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1755/QĐ-TTg

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN NĂM 20...

1. Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của ngành/địa phương về CNVH.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, kiểm tra thực hiện Kế hoạch của ngành/địa phương.

3. Các kết quả cụ thể:

3.1. Đối với 05 ngành CNVH thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ VHTTDL: Du lịch văn hóa; Điện ảnh; Nghệ thuật biểu diễn; Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Quảng cáo, báo cáo cụ thể việc thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được ở các nội dung sau đây (*có số liệu minh họa*):

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương;
- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành, địa phương;
- Ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa;
- Thu hút và hỗ trợ đầu tư cho ngành, địa phương;
- Phát triển thị trường CNVH cho ngành, địa phương;
- Giao lưu và hợp tác quốc tế;
- Một số nội dung khác (nếu có).

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

3.2. Kết quả thực hiện các ngành khác (*Kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; xuất bản; thời trang; truyền hình và phát thanh*).

3.3. Đánh giá khả năng đạt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg (*Mục tiêu chung và Mục tiêu cụ thể*)

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Thuận lợi

- Công tác rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng hoàn thiện thể chế.
- Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch đã được ban hành.
- Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về CNVH.
- Công tác phối hợp, chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan quản lý và triển khai thực hiện phát triển các ngành CNVH.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

Các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch của ngành/địa phương trong thời gian vừa qua; nguyên nhân dẫn đến những khó khăn, vướng mắc.

3. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục

4. Kiến nghị, đề xuất

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 20…

Căn cứ các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của ngành, địa phương đã được ban hành, đề xuất các **nhiệm vụ trọng tâm** triển khai, thực hiện trong năm 20...

B. TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 88/QĐ-TTg

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM

1. Công tác tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan tại Bộ, ngành/địa phương

- Triển khai thực hiện

Luật sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan và các văn bản hướng dẫn, trong đó có Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018.

Các văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định về quyền tác giả, quyền liên quan...

- Tham mưu ban hành văn bản tổ chức triển khai tại địa phương

2. Tăng cường quản lý, thực thi và nâng cao năng lực quản lý, thực thi pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan tại Bộ, ngành/địa phương

- Về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan
- Về tập huấn, nâng cao kiến thức pháp luật, quản lý, thực thi; tổ chức tuyên truyền pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan
- Về tự bảo vệ, quản lý và thực thi quyền của các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng, vận hành liên thông cơ sở dữ liệu về quyền tác giả, quyền liên quan tại Bộ, ngành/địa phương

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Đánh giá chung

Đánh giá theo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ

2. Thuận lợi

3. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Giải pháp khắc phục

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về thể chế, nhân lực, cơ sở vật chất, công tác chỉ đạo cơ quan thực thi, tuyên truyền...

2. Đề xuất khác.

IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NĂM...

Đề xuất nhiệm vụ trọng tâm trong năm...

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 13

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ... **SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: / BC-	*....., ngày tháng năm 20.....*

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Báo cáo công tác thể dục thể thao năm....

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM ....(vừa qua)

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

- Nêu bối cảnh tình hình chung trong năm.. (năm vừa qua).

- Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của đơn vị:

2. Công tác xây dựng, ban hành các đề án, văn bản về lĩnh vực thể dục thể thao để triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Chiến lược, Quy hoạch, Đề án, văn bản của Đảng và Nhà nước và các văn bản, đề án khác của Trung ương, địa phương, ngành về thể dục thể thao.

3. Công tác phát triển sự nghiệp:

- Công tác TDTT quần chúng (Về thể dục, thể thao trong nhà trường, trong lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân lao động, người cao tuổi, thanh thiếu niên; về thể thao người khuyết tật...; việc xây dựng và ký kết các chương trình phối hợp phát triển thể dục thể thao với các ngành, đoàn thể tại địa phương…):

- Công tác thể thao thành tích cao (về thi đấu; tập huấn; xây dựng lực lượng vận động viên, huấn luyện viên; đăng cai các giải quốc gia và quốc tế, thành tích...):

- Công tác phát triển cơ sở vật chất TDTT:

- Công tác xã hội hóa thể dục thể thao:

- Công tác hợp tác quốc tế thể dục thể thao:

- Công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực về thể dục thể thao gồm: cán bộ, hướng dẫn viên, cộng tác viên về TDTT…:

- Các mặt công tác khác:

- Tổng hợp hệ thống các chỉ tiêu về thể dục thể thao năm...(Phụ lục kèm theo)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

- Thành tích nổi bật.

- Tồn tại, hạn chế.

- Nguyên nhân.

- Bài học kinh nghiệm.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM .....(tiếp theo)

I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

- Giải pháp thực hiện các chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước về công tác TDTT.

- Giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, phát triển thể thao thành tích cao.

- Giải pháp thúc đẩy công tác xã hội hóa, chính sách ưu đãi đối với các loại hình câu lạc bộ thể thao, các doanh nghiệp đầu tư về thể dục thể thao.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Đối với UBND và các cấp, các ngành của địa phương (nếu có):

- Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nếu có):

- Đối với Tổng cục Thể dục thể thao (nếu có): ...

Nơi nhận:
- Như trên;
-
- Lưu: VT

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1.

SỐ NGƯỜI TẬP THỂ DỤC THỂ THAO THƯỜNG XUYÊN NĂM ……

STT	Tên quận, huyện	Số người tập TDTT thường xuyên		Tỷ lệ so với dân số (%)	
		Tổng số	Trong đó: nữ	Số người tập TDTT thường xuyên	Số nữ tập TDTT thường xuyên
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*
	Chia theo quận, huyện				

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

**Ghi chú: Khi làm báo cáo đề nghị các đơn vị không thêm hoặc bớt cột theo biểu đã hướng dẫn. Tổng hợp số liệu thật chính xác theo cột, những cột không có số liệu thì điền số 0 (không bỏ trống các ô).*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2.

SỐ GIA ĐÌNH TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO THƯỜNG XUYÊN NĂM .....

STT	Tên quận, huyện	Mã số	Số gia đình tập thể dục, thể thao thường xuyên	
			Tổng số	% số hộ
A	*B*	*C*	*1*	*2*
	Chia theo quận, huyện	01		
		02		
		03		

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 3.

SỐ CỘNG TÁC VIÊN THỂ DỤC THỂ THAO
NĂM ....

STT	Tên quận, huyện	Mã số	Số cộng tác viên thể dục, thể thao thường xuyên	
			Tổng số	Trong đó: Nữ
A	*B*	*C*	*1*	*2*
	Chia theo quận, huyện	01		
		02		
		03		

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 4.

SỐ CÂU LẠC BỘ, THỂ DỤC THỂ THAO
NĂM ……

STT	Tên môn	Mã số	Câu lạc bộ thể dục, thể thao		
			Tổng số	Trong đó:	
				Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3*
	Cả tỉnh				
1	Bắn cung	1			
2	Bắn súng	2			
3	Bi a	3			
4	Bi sắt	4			
5	Bơi	5			
6	Bóng bàn	6			
7	Bóng chuyền	7			
8	Bóng đá	8			
9	Bóng rổ	9			
10	Cầu lông	10			
11	Cầu mây	11			
12	Cờ tướng	12			
13	Cờ vua	13			
14	Điền kinh	14			
15	Đua thuyền	15			
16	Ju do	16			
17	Karate	17			
18	Lặn	18			
19	Quần vợt	19			
20	Silat	20			
21	Taekwondo	21			
22	Thể dục	22			
23	Vật	23			
24	Vovinam	24			
25	Wushu	25			
26	Xe đạp	26			
27	…	27			
28		28			

…, ngày …tháng…năm…

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 5.

SỐ LƯỢNG VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN NĂM ……..

Mã số	Vận động viên								Trọng tài				Huấn luyện viên				
	Tổng số (tính từ năng khiếu lên)	Trong đó							Tổng số	Trong đó			Tổng số				
		Nữ	TW quản lý		Kiện tướng		Cấp I			Nữ	Cấp Quốc gia	Cấp Quốc tế		Nữ	TW quản lý	HLV chính	HLV cao cấp
			Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ									
C	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1																	
2																	
3																	

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 6.

SỐ GIẢI THỂ THAO TỔ CHỨC TẠI VIỆT NAM NĂM ……

STT	Tên môn	Số giải thể thao đăng cai tổ chức													
		Tổng số	Trong đó:												
			Quốc tế			Quốc gia			Cấp tỉnh			Cấp huyện		Cấp xã	
			Giải chính thức	Giải mở rộng	Tổng số người tham gia	Giải thành tích cao	Giải TDTT quần chúng	Tổng số người tham gia	Giải thành tích cao	Giải TDTT quần chúng	Tổng số người tham gia	Giải thể thao tổ chức	Tổng số người tham gia	Giải thể thao tổ chức	Tổng số người tham gia
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
	Cả tỉnh														
1	Bắn cung														
2	Bắn súng														
3	Bi a														
4	Bi sắt														
5	Bơi														
6	Bóng bàn														
7	Bóng chuyền														
8	Bóng đá														
9	Bóng rổ														

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

10	Cầu lông														
11	Cầu mây														
12	Cờ tướng														
13	Cờ vua														
14	Điền kinh														
15	Đua thuyền														
16	Ju do														
17	Karate														
18	Lặn														
19	Quần vợt														
20	Silat														
21	Taekwondo														
22	Thể dục														
23	Vật														
24	Vovinam														
25	Wushu														
26	Xe đạp														
27	...														
28															
29															
30															

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 7A.

SỐ HUY CHƯƠNG THI ĐẤU THỂ THAO QUỐC TẾ

(Các môn thi đấu nội dung cá nhân)

NĂM…….

STT	Tên môn	Tổng số huy chương								Huy chương vàng						Huy chương bạc						Huy chương đồng					
		Chia ra								Chia ra						Chia ra						Chia ra					
		Tổng số		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á	
		nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*
1	Bắn cung																										
2	Bắn đĩa bay																										
3	Bắn súng																										
4	Billard																										
5	Bóng bàn																										
6	Bóng chuyền																										
7	Bóng đá																										
8	Bóng rổ																										
9	Bơi																										
10	Điền kinh																										
11	Đua thuyền																										
12	Karatedo																										

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

13	Lặn																										
14	Nhảy cầu																										
15	Pencak Silat																										
16	Pentaque																										
17	Quần vợt																										
18	Teakwondo																										
19	Thể dục																										
20	Vật																										
21	Wushu																										
22	Xe đạp																										
23	…																										
24																											
25																											
26																											
27																											

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 7B.

SỐ HUY CHƯƠNG THI ĐẤU THỂ THAO QUỐC TẾ

(Các môn thi đấu nội dung tập thể)

NĂM…….

STT	Tên môn	Tổng số huy chương								Huy chương vàng						Huy chương bạc						Huy chương đồng					
		Chia ra								Chia ra						Chia ra						Chia ra					
		Tổng số		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á		Thế giới		Châu Á		Đông Nam Á	
		nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành	nam giành	nữ giành
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*
1	Bắn cung																										
2	Bắn đĩa bay																										
3	Bắn súng																										
4	Billard																										
5	Bóng bàn																										
6	Bóng chuyền																										
7	Bóng đá																										
8	Bóng rổ																										
9	Bơi																										
10	Điền kinh																										
11	Đua thuyền																										
12	Karatedo																										

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

13	Lặn																										
14	Nhảy cầu																										
15	Pencak Silat																										
16	Pentaque																										
17	Quần vợt																										
18	Teakwondo																										
19	Thể dục																										
20	Vật																										
21	Wushu																										
22	Xe đạp																										
23	…																										
24																											
25																											
26																											
27																											

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 8.

SỐ HUY CHƯƠNG THI ĐẤU QUỐC GIA
NĂM .....

STT	Tên môn	Số huy chương quốc gia																
		Tổng số	Trong đó:															
			Giải thể thao thành tích cao												Giải thể thao quần chúng			
			Giải vô địch				Giải vô địch trẻ				Cúp Câu lạc bộ							
			Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra		
				Vàng	Bạc	Đồng		Vàng	Bạc	Đồng		Vàng	Bạc	Đồng		Vàng	Bạc	Đồng
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
	Chia theo môn																	
1	Bắn cung																	
2	Bắn súng																	
3	Bi a																	
4	Bi sắt																	
5	Bơi																	
6	Bóng bàn																	
7	Bóng chuyền																	
8	Bóng đá																	
9	Bóng rổ																	
10	Cầu lông																	
11	Cầu mây																	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

12	Cờ tướng																	
13	Cờ vua																	
14	Điền kinh																	
15	Đua thuyền																	
16	Ju do																	
17	Karate																	
18	Lặn																	
19	Quần vợt																	
20	Silat																	
21	Taekwondo																	
22	Thể dục																	
23	Vật																	
24	Vovinam																	
25	Wushu																	
26	Xe đạp																	
27	...																	
28																		
29																		
30																		

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 9.

CÔNG TRÌNH THỂ THAO CÓ KHÁN ĐÀI
NĂM .....

Công trình thể thao có khán đài					
Cả tỉnh	**Trong tổng số**				
	Sân vận động (Sân)	**Nhà thi đấu thể thao** (Nhà)	**Bể bơi** (Bể)	**Trường bắn** (Trường)	**Các sân thể thao chuyên môn** (Sân)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 10.

CÔNG TRÌNH THỂ THAO KHÔNG CÓ KHÁN ĐÀI
NĂM .....

STT	Địa phương, ngành	Công trình thể thao không có khán đài					
		Tổng số	Trong tổng số				
			Sân vận động	Điền kinh	Quần vợt	Bóng chuyền	Bóng rổ
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
	TỔNG SỐ						

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 11.

DIỆN TÍCH ĐẤT GIÀNH CHO THỂ DỤC, THỂ THAO
NĂM .....

STT	Danh mục	Mã số	Hiện trạng đất thể dục, thể thao (Tổng diện tích)		Dự báo nhu cầu sử dụng đất thể dục, thể thao Đến 05 năm tiếp theo
			Đất có quy hoạch	Đất chưa quy hoạch	
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3*
1	Đất các công trình thể dục, thể thao. Chia ra:				
	- Cấp tỉnh, thành phố				
	- Cấp quận, huyện				
	- Cấp xã				
2	Đất dùng cho các công trình khác phục vụ thể dục, thể thao như: Trụ sở, trường thể thao, viện nghiên cứu				

..., ngày ...tháng...năm...

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 12.

CHI CHO HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP THỂ DỤC, THỂ THAO NĂM …

ĐVT: triệu đồng

Ngân sách chi cho hoạt động sự nghiệp thể dục, thể thao									
Tổng số	Trong đó:								
	Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương			Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước		
	Tổng số	Chi thường xuyên	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	Tổng số	Chi thường xuyên	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	Tổng số	Chi thường xuyên	Chi đầu tư xây dựng cơ bản
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*

…, ngày …tháng…năm…

Người lập biểu
(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, họ tên)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ...
SỞ VHTT/VHTTDL/VHTTTTDL...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 13.

1. Áp dụng đối với Vụ Giáo dục thể chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo

a. Số trường đảm bảo chương trình giáo dục thể chất: …….%

b. Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia tập luyện thể dục, thể thao ngoại khóa:……%

c. Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia tập luyện thể dục, thể thao chính khóa:……%

2. Áp dụng đối với Cục Quân huấn-Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng và Cục Công tác Đảng và Công tác chính trị, Bộ Công an:

a. Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên:…….%

b. Tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực:……%

3. Số lượng câu lạc bộ Bóng đá, số lượng hội viên:……

4. Số lượng cán bộ, trọng tài tham gia các tổ chức thể thao quốc tế:…..

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 14

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ… **SỞ VHTTDL/SVHTTTTDL/SDL…..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:... /BC-SVHTTDL/SVHTTTTDL/SDL	*……, ngày… tháng… năm…*

BÁO CÁO

Tình hình du lịch năm …

Kỳ báo cáo: năm

(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Tổng cục Du lịch

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM

1. Khái quát tình hình thực hiện nhiệm vụ năm…

2. Kết quả triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực du lịch

3. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm…

3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về lượng khách quốc tế, khách nội địa, tổng thu từ khách du lịch; hệ thống doanh nghiệp lữ hành và hướng dẫn viên; hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; tỷ lệ đóng góp của du lịch trong GDP (đóng góp trực tiếp, gián tiếp); lao động trong du lịch (lao động trực tiếp, lao động gián tiếp)

3.2. Công tác quản lý nhà nước về kinh doanh lữ hành và hướng dẫn viên

3.3. Công tác quản lý nhà nước về cơ sở lưu trú du lịch

3.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực du lịch

3.5. Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch

3.6. Công tác quy hoạch du lịch

3.7. Thu hút đầu tư phát triển các dự án trong lĩnh vực du lịch

3.8. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch

4. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM…, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

2. Giải pháp thực hiện

3. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT.	**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II
BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN GỬI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

(Ban hành theo Thông tư số: /2019/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Stt	Tên Báo cáo	Đề cương báo cáo	Biểu số liệu	Thời hạn gửi báo cáo	Cơ quan thực hiện báo cáo	Cơ quan nhận báo cáo
Mẫu số 01	Báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của các Hội thể thao quốc gia năm vừa qua và phương hướng nhiệm vụ năm tiếp theo	x		Trước ngày 18/12	Hội liên quan	Bộ VHTTDL (Tổng cục Thể dục thể thao)
Mẫu số 02	Báo cáo hoạt động Mỹ thuật năm	x	x	Trước ngày 18/12	Hội liên quan	Bộ VHTTDL (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm)
Mẫu số 03	Báo cáo hoạt động Nhiếp ảnh năm	x	x	Trước ngày 18/12	Hội liên quan	Bộ VHTTDL (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm)
Mẫu số 04	Báo cáo năm về hoạt động của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan	x		Trước ngày 18/12	Hội liên quan	Bộ VHTTDL (Cục Bản quyền tác giả)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 01

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC BÁO CÁO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: /BC-…….	**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
	……, ngày… tháng… năm…

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, hoạt động của*….(tên Hội thể thao quốc gia)* **năm…**
Phương hướng và nhiệm vụ năm…
Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm…đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Tổng cục Thể dục thể thao

I/ THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên hội: .....

2. Địa chỉ hội:.....

Số điện thoại: .....số Fax:……

Email:.....Website:.....

3. Họ tên người đại diện hội dự thảo báo cáo:

Chức vụ (trong hội):……

Chức vụ hiện đang công tác (nếu có):

……

Điện thoại liên hệ: ……..

II/ NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Về tổ chức của Hội:

a) Về Hội viên:

Hội viên tổ chức					**Hội viên cá nhân**			
Số lượng	**Số Hội viên có tư cách pháp nhân**	**Số Hội viên mới kết nạp năm**	**Số Hội viên đóng hội phí theo quy định**	**Tổng số hội phí thu được trong năm**	**Số lượng**	**Số Hội viên mới kết nạp năm**	**Số Hội viên đóng hội phí theo quy định**	**Tổng số hội phí thu được trong năm**

Đánh giá khái quát hoạt động của hội viên:.....
.....

b) Nhân sự làm việc tại Hội:

- Cán bộ chuyên trách

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ/Đơn vị đang công tác hoặc trước khi nghỉ hưu *(nếu có)*	Trình độ chuyên môn	Vị trí hiện đảm nhận tại Hội	Mức lương, phụ cấp *(nếu có)*	Thời gian công tác tại Hội
		Nam	Nữ					

- Cán bộ bán chuyên trách

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ/Đơn vị đang công tác hoặc trước khi nghỉ hưu *(nếu có)*	Trình độ chuyên môn	Vị trí hiện đảm nhận tại Hội	Mức lương, phụ cấp *(nếu có)*	Thời gian công tác tại Hội
		Nam	Nữ					

c) Số lượng các tổ chức trực thuộc Hội (Làm rõ số thành lập mới trong năm báo cáo - nếu có):

Tổ chức có tư cách pháp nhân				Phòng, ban, đơn vị trực thuộc; Văn phòng Đại diện *(nếu có)*			
Tên tổ chức	Năm thành lập	Số lượng nhân sự thuộc tổ chức	Địa chỉ	Tên Phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Năm thành lập	Số lượng nhân sự thuộc tổ chức	Địa chỉ

d) Hoạt động nội bộ của Hội (tổ chức, hội nghị thường niên; họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo quy định của Điều lệ Hội, kiện toàn ban lãnh đạo, các chức danh chủ chốt...)

- Tổ chức Họp, Hội nghị

TT	Nội dung	Thời gian tổ chức trong năm	Số lần họp/năm	Số lượng đại biểu tham dự
1	Đại hội			
2	Hội nghị thường niên			
3	Họp Ban Chấp hành			
4	Họp Ban Thường vụ			

- Ban lãnh đạo, các chức danh chủ chốt của Hội

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ/Đơn vị đang công tác hoặc trước khi nghỉ hưu *(nếu có)*	Trình độ chuyên môn	Vị trí hiện đảm nhận tại Hội	Thời gian công tác tại Hội
		Nam	Nữ				

đ) Khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội (nếu có)

……

……

2. Kết quả hoạt động:

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

a) Hoạt động chuyên môn:

- Phát triển phong trào
- Giải thi đấu trong nước
- Giải thi đấu quốc tế do hội tổ chức tại Việt Nam
- Giải thi đấu quốc tế hội tham gia trong năm
- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn
- Phong đẳng cấp huấn luyện viên, vận động viên
- Các hoạt động khác:

b) Việc thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao:……
……
c) Khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo nội bộ Hội (nếu có):
……
……
d) Các hoạt động khác:
……..
……..
……

3. Tài chính, tài sản:

a) Tổng số kinh phí hoạt động trong năm:

- Thu:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền
1	Ngân sách nhà nước hỗ trợ (cho nhiệm vụ Nhà nước giao)	
2	Kinh phí do tổ chức nước ngoài tài trợ	
3	Hội tự huy động từ các nguồn khác	
	Tổng cộng	

- Chi:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền
1	Hoạt động chuyên môn	
2	Hoạt động hành chính, văn phòng	
3	Các hoạt động khác	
	Tổng cộng	

b) Đánh giá khái quá về hoạt động tài chính, tài sản của hội:

- Công tác sử dụng, quản lý tài chính, tài sản của hội theo quy định của Điều lệ
- Thuận lợi, khó khăn, những vướng mắc về cơ chế, chính sách (nếu có).

4. Đánh giá chung về hoạt động của hội thể thao quốc gia trong năm …

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

- Ưu điểm……

- Tồn tại, hạn chế……

- Nguyên nhân……

5. Dự kiến phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo:

……

……

6. Đề xuất, kiến nghị

……

……

LÃNH ĐẠO HỘI

(Ký tên, đóng dấu)

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 02

ĐƠN VỊ BÁO CÁO…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: /BC-…..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	…, ngày….tháng…năm…

BÁO CÁO
Hoạt động Mỹ thuật năm …

Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm...đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

1. Đánh giá chung về hoạt động mỹ thuật năm….

2. Kết quả hoạt động mỹ thuật năm…

a. Số liệu về hoạt động mỹ thuật năm

(Theo biểu mẫu đính kèm)

b. Thành tích đã đạt được

c. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

3. Phương hướng, nhiệm vụ năm…

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT.	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký tên, đóng dấu)*

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 03

ĐƠN VỊ BÁO CÁO…	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: /BC-…..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	…, ngày….tháng…năm…

BÁO CÁO
Hoạt động Nhiếp ảnh năm …

Kỳ báo cáo: năm
(Từ ngày…tháng…năm…đến ngày…tháng…năm…)

Kính gửi: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

1. Đánh giá chung về hoạt động nhiếp ảnh năm….

2. Kết quả hoạt động nhiếp ảnh năm….

a. Số liệu về hoạt động nhiếp ảnh năm…

(Biểu mẫu đính kèm)

b. Thành tích đã đạt được

c. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

3. Phương hướng, nhiệm vụ năm…

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**
- Như trên;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu: VT.	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

SỐ TRIỂN LÃM NHIẾP ẢNH, SỐ LƯỢNG NGHỆ SĨ NHIẾP ẢNH, TRẠI SÁNG TÁC, TẬP HUẤN NHIẾP ẢNH NĂM …

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU
1.	Tổng số các cuộc triển lãm nhiếp ảnh năm…	
	Tổng số tác phẩm được trưng bày	
1.1	Triển lãm của Việt Nam ra nước ngoài năm …	
	Tổng số tác phẩm đưa ra nước ngoài triển lãm	
1.2	Triển lãm của nước ngoài tại Việt Nam năm ….	
	Tổng số tác phẩm được trưng bày tại Việt Nam	
2.	Tổng số các trại sáng tác/tập huấn nhiếp ảnh năm …	
	Tổng số tác phẩm của trại sáng tác nhiếp ảnh	
3.	Số lượng hội viên Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam đến năm ….	

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN TẬP THỂ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: /BC-…….	*..., ngày ... tháng ... năm...*

BÁO CÁO
Về hoạt động năm …..… của....[5].....

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện quy định tại Điều 56 Luật Sở hữu trí tuệ; Điều 47 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ, Thông tư số /2019/TT-BVHTTDL ngày / /2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ….[1]…. báo cáo tình hình hoạt động trong năm …… như sau:

1. Kết quả đạt được năm…

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ [6]

- Các nội dung khác (nếu có)

2. Dự kiến phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo

3. Khó khăn, vướng mắc

4. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:
- Như trên;
-...
- Lưu: VT.

[5] Tên của Tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

[6] Tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan thực hiện chế độ báo cáo với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và cơ quan chủ quản về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy chế hoạt động; cơ chế quản lý tài chính; thay đổi nhân sự lãnh đạo; tham gia các tổ chức quốc tế; các hoạt động đối ngoại khác; biểu giá, phương thức thanh toán nhuận bút, thù lao, quyền lợi vật chất; chương trình kế hoạch dài hạn và hàng năm; tình hình hoạt động, ký hợp đồng ủy quyền, hợp đồng cấp phép sử dụng; hoạt động thu, mức thu, phương thức phân phối, cách thức thực hiện việc phân chia tiền nhuận bút, thù lao, quyền lợi vật chất; các hoạt động liên quan khác.

Trường hợp sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật